

Số: /BC-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP; tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh 9 tháng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2024

Thực hiện Công văn số 7397/BKHĐT-TH ngày 13/9/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, tình hình kinh tế - xã hội tháng 9 và quý III năm 2024, UBND tỉnh Lai Châu báo cáo như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, UBND tỉnh Lai Châu đã ban hành Kế hoạch số 287/KH-UBND ngày 19/01/2024 về triển khai thực hiện Nghị quyết, trong đó cụ thể hóa bằng 65 công việc và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị. Hiện đã hoàn thành 32 nhiệm vụ, các nhiệm vụ còn lại đang triển khai thực hiện theo kế hoạch.

B. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH, QUỐC PHÒNG, AN NINH 9 THÁNG NĂM 2024

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng năm 2024 trong bối cảnh thuận lợi, thách thức đan xen. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn quan tâm, chỉ đạo sát sao, xử lý kịp thời, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong phát triển kinh tế, xã hội của các địa phương; nhiều vấn đề cơ bản đã chuyển biến tốt hơn, tích cực hơn, nhất là vướng mắc của doanh nghiệp, dự án đầu tư, thị trường bất động sản,... Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết liệt, linh hoạt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đảm bảo phù hợp với thực tiễn của tỉnh; các cấp, các ngành chủ động, sáng tạo, khắc phục khó khăn trong triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng hành của doanh nghiệp, hỗ trợ Nhân dân phát triển sản xuất, kinh doanh; bám sát chủ đề năm của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh “*Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, hành động*” đẩy mạnh triển khai các cơ chế, chính sách, chương trình trọng điểm, các nhiệm vụ giải pháp thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Các nguồn lực đầu tư được huy động tối đa nhất là nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước; các Chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai đã tạo động lực quan trọng thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh có nhiều chuyển biến tích cực tạo thuận lợi cho sự phát triển kinh

tế - xã hội của tỉnh.

Bên cạnh đó, nền kinh tế nước ta vẫn còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức trước những diễn biến khó lường của tình hình thế giới, khu vực và các vấn đề nội tại của nền kinh tế tạo áp lực lớn lên công tác chỉ đạo, điều hành kinh tế vĩ mô và phát triển kinh tế - xã hội cả nước nói chung. Việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh còn rất nhiều khó khăn, thách thức như: Nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhìn chung vẫn còn thấp so với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; việc thu hút đầu tư ngoài ngân sách còn hạn chế; diễn biến thời tiết khắc nghiệt khô hạn, nắng nóng trong những tháng đầu năm, mưa lũ, sạt lở trong quý III đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông, lâm nghiệp, xây dựng, công nghiệp thủy điện và đời sống của Nhân dân.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Sản xuất nông - lâm nghiệp - thủy sản; xây dựng nông thôn mới

Tiếp tục triển khai, hướng dẫn thực hiện các Nghị quyết, Đề án, chính sách của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về phát triển nông nghiệp, nông thôn; thực hiện tốt chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, hướng dẫn làm đất, chuẩn bị giống, phân bón, vật tư để gieo trồng đảm bảo thời vụ.

a) Sản xuất nông nghiệp

- *Trồng trọt*: Tập trung gieo cấy, trồng và chăm sóc cây lương thực theo mùa vụ, khắc phục khó khăn do diễn biến thời tiết bất thường. Trong 9 tháng, tổng diện tích gieo trồng cây lương thực có hạt ước đạt 50.253 ha, trong đó có 3.879 ha lúa hàng hóa tập trung; sản lượng lương thực có hạt ước đạt 125.797 tấn, bằng 55,7% kế hoạch, tăng 1.677 tấn so với cùng kỳ năm trước. Tổng diện tích cây chè ước đạt 10.467 ha, trong đó trồng mới 455 ha, vượt 18,3% kế hoạch; sản lượng chè búp tươi ước đạt 52.000 tấn, bằng 91,4% kế hoạch, tăng 4.000 tấn so với cùng kỳ năm trước. Diện tích cây ăn quả ước đạt 7.853 ha, trong đó trồng mới 301 ha, bằng 71,7% kế hoạch; sản lượng thu hoạch ước đạt 39.600 tấn, bằng 59,1% kế hoạch, giảm 17,5% so với cùng kỳ năm trước¹. Một số cây trồng khác phát huy tiềm năng, lợi thế và hiệu quả kinh tế, người dân tiếp tục mở rộng sản xuất như: dong riềng 1.414 ha; khoai sọ 923 ha; sản 8.551 ha,... Công tác bảo vệ thực vật được chủ động thực hiện thường xuyên, đã áp dụng các biện pháp phòng trừ trên 2.715 ha, không có diện tích mất trắng do sâu bệnh.

Tiếp tục quan tâm phát triển cây dược liệu trên địa bàn tỉnh, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Nghị quyết về phát triển Sâm Lai Châu trên địa

¹ Do có 1.344 ha chuỗi hết chu kỳ kinh doanh chuyển đổi sang cây trồng khác như dong riềng, sắn, khoai sọ, chè...

bàn tính giai đoạn 2024-2030, định hướng đến năm 2035². Tổng diện tích trồng được liệu ước đạt 11.303 ha³, trong đó diện tích trồng mới 54,4 ha (48 ha cây dương quy tại huyện Sìn Hồ; 6,4 ha Sâm Lai Châu tại huyện Mường Tè).

- *Chăn nuôi, thủy sản*: Tình hình chăn nuôi cơ bản ổn định, tổng đàn gia súc ước đạt 370 nghìn con, tăng 5,4% so với cùng kỳ năm trước; tổng đàn gia cầm ước đạt gần 1,82 triệu con, giảm 2,2% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại 15.400 tấn, bằng 78,3% kế hoạch, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích ao nuôi thủy sản đạt 1.027 ha, tăng 2,7% so với cùng kỳ năm trước; thể tích nuôi cá nước lạnh ước đạt 66.920 m³, tăng 1,5 lần; thể tích nuôi cá lồng ước 220.592 m³, tăng 17,5%; sản lượng nuôi trồng và khai thác ngoài tự nhiên ước đạt 2.475 tấn, bằng 66,8% kế hoạch, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước. Công tác phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi được thực hiện thường xuyên, tập trung các biện pháp khẩn cấp để ngăn chặn dịch bệnh lây lan diện rộng⁴; tổ chức tiêm phòng vắc xin định kỳ cho vật nuôi, có 8/8 huyện đã triển khai tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, vật nuôi đợt I năm 2024, tổng lượng vắc xin đạt 288.407 liều các loại, tăng 23.363 liều so với cùng kỳ năm trước.

b) *Lâm nghiệp*: Công tác bảo vệ, chăm sóc và trồng mới rừng được chỉ đạo thực hiện thường xuyên, đúng quy định; chuẩn bị tốt mọi điều kiện cần thiết cho công tác trồng rừng mới năm 2024; đã gieo ươm 6,95 triệu cây⁵; phát dọn thực bì 1.841 ha; cuộc hó được 1.609 ha; trồng mới ước đạt 1.340 ha, bằng 69,4% kế hoạch; thực hiện chăm sóc 12.936 ha cây cao su, diện tích cao su cho khai thác mũ đạt 11.405 ha, sản lượng khai thác ước đạt trên 5.190 tấn mũ khô, đạt 46,2% kế hoạch. Công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được tăng cường, thường xuyên tổ chức tuyên truyền, ký cam kết, kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng, lập chốt canh gác⁶; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, trong 9 tháng phát hiện và xử lý 216 vụ⁷, trong đó có 36 vụ cháy rừng với diện tích rừng bị cháy là 33

² Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 19/5/2024.

³ Trong đó: thảo quả 6.643 ha, sa nhân 2.485 ha, sâm Lai Châu 84,5 ha, bảy lá một hoa 10,8 ha...

⁴ Trong 9 tháng đầu năm các dịch bệnh xảy ra trên vật nuôi cụ thể: Từ đầu năm đến nay, bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP), Đại động vật xảy ra rải rác trên địa bàn tỉnh, tổng số gia súc, vật nuôi phải tiêu hủy là 772 con (DTLCP 759 con lợn/24.411 kg, Đại chó 13 con). Đến nay, các ổ dịch Đại động vật đã được công bố hết dịch theo quy định; 05/12 ổ dịch DTLCP đã qua 21 ngày tính từ ngày ca bệnh cuối cùng bị chết, tiêu hủy do mắc bệnh, nghi mắc bệnh không phát sinh ca nhiễm mới tại các xã Sơn Bình, Bản Hòn, Thu Lũm, Bum Nua, Pa Khóa (trong đó 02 ổ dịch tại Tam Đường đã được công bố hết dịch).

⁵ Trong đó: 5.500.000 cây Quế; 1.451.140 cây lâm nghiệp khác.

⁶ Ban hành các văn bản chỉ đạo: Công văn số 758/UBND-KTN ngày 06/3/2024; Công văn số 1209/UBND-KTN ngày 05/4/2024; Công văn số 1189/UBND-KTN ngày 05/4/2024; Công văn số 1596/UBND-TH ngày 28/04/2024. Tổ chức 02 đợt với 03 đoàn kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng mùa khô năm 2023-2024 đảm bảo nghiêm túc, hiệu lực, hiệu quả; duy trì 26 chốt canh gác tạm thời và 17 chốt gác kiên cố tại cửa rừng; tuần tra, kiểm tra rừng được 1.229 đợt. Tổ chức cuộc họp tuyên truyền tới 764 lượt thôn, bản với 66.173 lượt người dân tham gia; tuyên truyền đến 09 trường học với 3.624 lượt học sinh tham gia. Ký cam kết bảo vệ rừng, PCCCR đến 13.729 lượt hộ gia đình.

⁷ trong đó: Phá rừng trái luật 85 vụ (diện tích thiệt hại 9,41 ha); khai thác rừng trái pháp luật 13 vụ; mua bán, vận chuyển lâm sản trái pháp luật 22 vụ; tàng trữ lâm sản trái pháp luật 41 vụ; Vi phạm quy định về PCCCR gây cháy

ha⁸. Công tác chi trả dịch vụ môi trường rừng (DVMTR) tiếp tục được quan tâm, chỉ đạo sát sao; cuối tháng 5/2024 đã cơ bản thực hiện chi trả xong tiền DVMTR năm 2023 cho người dân nhận bảo vệ rừng; tiếp tục nhận tiền ủy thác chi trả, thực hiện thu, chi DVMTR năm 2024 đảm bảo theo quy định⁹.

c) Xây dựng nông thôn mới: Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 17/4/2024 về tăng cường thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện trên địa bàn các huyện, thành phố. Tập trung triển khai công tác lập quy hoạch chung xây dựng xã và quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn đối với các xã xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao¹⁰; thực hiện kế hoạch hoàn thiện các tiêu chí tại các xã dự kiến đạt chuẩn 2024 đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm. Đến nay, toàn tỉnh đạt bình quân 14,45 tiêu chí/xã¹¹. Tiếp tục phát triển và nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu các sản phẩm OCOP của tỉnh; toàn tỉnh có 215 sản phẩm của 89 chủ thể được công nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 sao đến 4 sao.

d) Công tác thủy lợi, phòng chống thiên tai: Chỉ đạo tu sửa hệ thống các công trình thủy lợi, nạo vét kênh mương để đảm bảo phục vụ sản xuất; diện tích sản xuất vụ đông xuân 2023-2024 được đảm bảo nước tưới từ công trình thủy lợi là 6.530 ha, tăng 52,4 ha so với vụ đông xuân năm 2022-2023. Công tác phòng chống thiên tai được tăng cường chỉ đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công điện số 08/CĐ-UBND ngày 06/9/2024, Công văn số 3589/UBND-KTN ngày 11/9/2024 chỉ đạo các cấp, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm để phòng ngừa, ứng phó với cơn bão số 3. Trong 9 tháng, trên địa bàn tỉnh xảy ra một số đợt thiên tai (01 đợt rét đậm, rét hại; 07 đợt mưa lớn, dông, lốc; 02 trận mưa đá) gây thiệt hại về người¹², tài sản của Nhà nước và Nhân dân, ước tính thiệt hại khoảng 9,4 tỷ đồng; nắng nóng kéo dài làm 475 ha ngô bị ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển, một số diện tích phải gieo trồng lại; do ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 3 làm 34,04 ha cây lương thực bị thiệt hại, ảnh hưởng. Công tác khắc phục hậu quả sau thiên tai được các cấp, các ngành thực hiện kịp thời, sớm ổn định đời sống, khôi phục sản xuất cho Nhân dân khu vực bị thiên tai.

rừng 42 vụ; Vi phạm quy định về quản lý hồ sơ lâm sản trong vận chuyển, mua bán, cất giữ lâm sản 04 vụ; Vi phạm các quy định chung của nhà nước về bảo vệ rừng 08 vụ; Vi phạm quy định về bảo vệ động vật rừng 01 vụ.

⁸ Trong đó: Diện tích rừng có khả năng phục hồi là 5 ha (rừng tự nhiên); Diện tích rừng không có khả năng phục hồi là 28 ha (rừng tự nhiên 27,7 ha, rừng trồng 0,3 ha).

⁹ Kết quả thu (thu kế hoạch năm 2024) là 139.154 triệu đồng; Kết quả chi 396.649 triệu đồng, trong đó: Chi theo kế hoạch năm 2023 là 383.333 triệu đồng (tổng chi lũy kế kế hoạch năm 2023 là 428.076 triệu đồng), chi theo kế hoạch năm 2024 là 13.316 triệu đồng.

¹⁰ Đã phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới đối với 73/94 xã. Quy hoạch chi tiết điểm dân cư nông thôn đối với xã xây dựng nông thôn mới nâng cao có 4/4 xã đang triển khai lựa chọn tư vấn, lập nhiệm vụ, dự toán quy hoạch.

¹¹ Số xã đạt 19 tiêu chí: 40 xã; Số xã đạt 15- 18 tiêu chí: 09 xã; Số xã đạt 10-14 tiêu chí: 32 xã; Số xã đạt dưới 10 tiêu chí: 13 xã.

¹² Đã có 04 người chết, 02 người bị thương.

1.2. Sản xuất công nghiệp; giao thông, xây dựng

- Sản xuất công nghiệp: Tiếp tục duy trì và phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế; trong 9 tháng, có 11 dự án thủy điện hoàn thành với tổng công suất lắp máy là 145,3 MW¹³. Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá so sánh năm 2010*) ước đạt 6.594,1 tỷ đồng, bằng 83,8% kế hoạch, tăng 42,3% so với cùng kỳ năm trước. Một số sản phẩm công nghiệp chủ yếu: Điện sản xuất 6.626 triệu kWh, tăng 43,9% so với cùng kỳ năm trước; đá xây dựng 414.066 m³, giảm 1,4%; chè khô các loại 10.400 tấn, tăng 8,3%; gạch xây dựng 55,4 triệu viên, giảm 1%; nước máy sản xuất gần 4,5 triệu m³, tăng 6,3%; xi măng 101.850 tấn, tăng 25,8 lần.

- Giao thông vận tải: Tiếp tục tăng cường công tác quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, tổ chức triển khai thực hiện các công trình sửa chữa định kỳ, đột xuất đảm bảo tiến độ, chất lượng, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân và vận chuyển lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh; kịp thời ứng phó với các sự cố thiên tai do mưa lũ gây ra, đảm bảo giao thông được thông suốt. Quan tâm phát triển hệ thống đường giao thông nông thôn, đến nay tỷ lệ thôn, bản có đường xe máy hoặc ô tô đi lại thuận lợi đạt 99,27%, tăng 0,67 điểm% so với cùng kỳ năm trước. Tổ chức thực hiện tốt hoạt động vận tải hành khách đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân; doanh thu vận tải ước đạt 254,58 tỷ đồng, bằng 69,2% kế hoạch, tăng 9,9% so với cùng kỳ năm trước.

- Quản lý xây dựng: Các hoạt động quản lý xây dựng, vật liệu xây dựng, kiến trúc quy hoạch và nhà ở tiếp tục triển khai thực hiện theo quy định. Phê duyệt 05 nhiệm vụ, đồ án quy hoạch¹⁴; tiếp tục triển khai 05 nhiệm vụ, đồ án quy hoạch¹⁵; thực hiện điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch phát triển nhà ở giai đoạn 2021-2025; ban hành kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh Lai Châu năm 2024. Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "*Đầu tư xây dựng ít nhất một triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030*" của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà ở, công trình xây dựng trên đất khi nhà nước thu hồi

¹³ Gồm: Mường Mít, Nậm Cuối, Nậm Be 2, Nậm Cầu 1, Nậm Pi, Nậm Cùm 2, Nậm Cùm 5, Nậm Bùm 1A, Nậm Mít Luông, Nậm Xí Lùng 2, Nậm Pàng 2.

¹⁴ Nhiệm vụ quy hoạch điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng mở rộng khu đầu mối thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; Nhiệm vụ đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Tân Uyên và vùng phụ cận đến năm 2035; Đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Tam Đường đến năm 2040; Nhiệm vụ quy hoạch xây dựng vùng huyện Than Uyên đến năm 2045; Đồ án điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Nậm Nhùn và vùng phụ cận đến năm 2035.

¹⁵ Nhiệm vụ quy hoạch phân khu xây dựng Khu nghỉ dưỡng và cáp treo Putaleng huyện Tam Đường (thuộc quần thể khu du lịch Putaleng); Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch suối Phiêng Phát; Đồ án quy hoạch phân khu 3 tỷ lệ 1/2000 địa điểm: Thành phố Lai Châu, huyện Tam Đường; Đồ án quy hoạch phân khu xây dựng Khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng Pắc Ta, huyện Tân Uyên; Đồ án quy hoạch phân khu Khu công nghiệp Mường So, huyện Phong Thổ.

đất trên địa bàn tỉnh¹⁶. Thực hiện công bố chỉ số giá xây dựng, giá vật liệu xây dựng lưu thông trên thị trường theo quy định.

1.3. Thương mại - dịch vụ

Thị trường hàng hóa trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, đảm bảo nguồn cung hàng hóa dồi dào, đa dạng, phong phú, giá cả duy trì ổn định đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Nhân dân nhất là trong dịp Lễ, Tết và mùa mưa lũ; kiểm soát chặt chẽ thị trường thương mại, ngăn chặn buôn lậu, gian lận thương mại, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; các hoạt động xúc tiến thương mại được triển khai tích cực. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 6.609,5 tỷ đồng, bằng 72,1% kế hoạch, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước.

Hoạt động xuất nhập khẩu được duy trì; tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa ước đạt 13,9 triệu USD, đạt 34,2% kế hoạch, giảm 57,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: kim ngạch xuất khẩu đạt 9,91 triệu USD, bằng 55,2% kế hoạch, giảm 17,8% so với cùng kỳ năm trước¹⁷ (giá trị xuất khẩu hàng địa phương đạt 5,3 triệu USD, bằng 57,2% kế hoạch, giảm 6% so với cùng kỳ năm trước¹⁸); kim ngạch nhập khẩu đạt 3,99 triệu USD, bằng 17,6% kế hoạch, giảm 81% so với cùng kỳ năm trước.

Duy trì triển khai chương trình liên kết hợp tác phát triển du lịch với các tỉnh bạn; quan tâm khuyến khích đầu tư nâng cao chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ du lịch gắn với bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp các dân tộc mang bản sắc độc đáo riêng của Lai Châu trên tuyến du lịch “Vòng cung Tây Bắc”, nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên và các sản phẩm du lịch mới tiêu biểu của địa phương¹⁹; đồng thời, tích cực xúc tiến, quảng bá, giới thiệu điểm đến, tiềm năng, thế mạnh, sản phẩm văn hóa, du lịch của tỉnh trong các sự kiện lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch²⁰ và trên thông tin đại chúng²¹, khuyến khích các tổ chức, cá nhân quan tâm đầu tư,

¹⁶ Quyết định số 34/2024/QĐ-UBND ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh.

¹⁷ Nguyên nhân: Do hàng hóa của các tỉnh khác xuất qua các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh giảm; các công trình thủy điện đang trong quá trình đầu tư, chưa triển khai mua sắm, lắp đặt nên nhảapk ít thiết bị thủy điện...

¹⁸ Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của địa phương gồm: chè khô chế biến, vỏ cây bời lời, cây mía đường tươi,...

¹⁹Gồm: Bàn Sơn Suối Hồ, bàn Vàng Pheo, Bàn Thảm; bàn Sì Thâu Chải; bàn Sơn Thàng; du lịch sinh thái tại lòng hồ thủy điện Bản Chát, Huổi Quảng, Vịnh Pá Khôm, trò chơi “Đu dây qua hồ” tại xã Pa Mu (Than Uyên); Phố đi bộ đường 15/10 huyện Than Uyên, Phố đi bộ Hoàng Diệu – thành phố Lai Châu; Đồi chè thị trấn Tân Uyên, Thiên đường nghỉ dưỡng/Homestay Tan Uyen Paradise (huyện Tân Uyên); Chợ phiên/chợ đêm Sơn Thàng (thành phố Lai Châu), chợ phiên Sơn Hồ (huyện Sơn Hồ), chợ phiên Sơn Suối Hồ (huyện Phong Thổ), chợ phiên Tà Mung (huyện Than Uyên); Khu du lịch sinh thái cầu kính Rồng Mây, khu du lịch sinh thái Đèo Hoàng Liên Sơn (Ồ Quy Hồ); cung đường ruộng bậc thang Thu Lũm (huyện Mường Tè); Làng cá Thảm Phé (Than Uyên); Khám phá, chinh phục các đỉnh núi cao (*Đỉnh Pusilung; Bạch Mộc Lương Tử; Putaleng; Tả Liên Sơn; ...*),...

²⁰Gồm: Lễ Hội Hoa Ban và Lễ khai Mạc Năm Du lịch Quốc gia - Điện Biên 2024 tại Điện Biên; Lễ hội Văn hóa, du lịch và ẩm thực Quốc tế Hà Giang lần thứ I, năm 2024; Ngày Hội du lịch Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ 20 năm 2024...

²¹Phát 02 phóng sự về “*Đặc sắc văn hoá đồng bào dân tộc Lự*” và “*Sì Thâu Chải, đậm đà bản sắc dân tộc Dao*” trên Kênh truyền hình đối ngoại (VTC10) của Đài truyền hình kỹ thuật số VTC (thời lượng 03-05 phút/01 phóng

nâng cao chất lượng loại hình dịch vụ lưu trú như khách sạn, nhà hàng, nhà nghỉ, homestay,... nhằm thu hút khách du lịch thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội. Trong 9 tháng, toàn tỉnh ước đón 1,099 triệu lượt khách du lịch, bằng 97% kế hoạch, tăng 37,4% so với cùng kỳ năm trước; doanh thu ước đạt 909 tỷ đồng, bằng 93,2% kế hoạch, tăng 55,1% so với cùng kỳ năm trước.

1.4. Tài chính, ngân hàng

- Tài chính: Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước được tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt; đã ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch chống thất thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế năm 2024. Tổng thu ngân sách địa phương đạt 11.056,22 tỷ đồng, vượt 5% dự toán Trung ương giao và vượt 3% dự toán HĐND tỉnh giao, trong đó thu ngân sách trên địa bàn ước đạt 1.692 tỷ đồng, bằng 80% dự toán Trung ương giao và bằng 76% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước; tổng chi ngân sách địa phương đạt hơn 7.184,63 tỷ đồng, bằng 66% dự toán HĐND tỉnh giao, tăng 3% so với cùng kỳ năm trước.

- Ngân hàng: Hoạt động ngân hàng ổn định, an toàn, đáp ứng nhu cầu của cá nhân, tổ chức trong tiếp cận các dịch vụ ngân hàng; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, nhất là các chính sách tín dụng hỗ trợ phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh²². Ước thực hiện 9 tháng, tổng huy động vốn đạt 23.231 tỷ đồng, tăng 16,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó nguồn vốn huy động tại địa phương ước đạt 11.720 tỷ đồng, tăng 15,1%; tổng dư nợ ước đạt 21.326 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm trước; tỷ lệ nợ xấu nội bảng là 1,3%/tổng dư nợ. Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt tiếp tục được đẩy mạnh, đạt trên 90%/tổng giá trị thanh toán qua ngân hàng.

1.5. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tổ chức Hội nghị phân tích, đánh giá kết quả thực hiện chỉ số PCI năm 2023²³, xây dựng kế hoạch cải thiện chỉ số PCI năm 2024; công bố kết quả chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2023. Duy trì và tổ chức hoạt động có hiệu quả Tổ công tác đặc biệt của UBND tỉnh nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng

su). Tuyên truyền, quảng bá văn hoá, du lịch Lai Châu trên các nền tảng số như báo điện tử (báo Công Luận, báo Bảo vệ Pháp Luật, báo Tiền Phong, báo Xây dựng), các website <http://dulichlaichau.vn>, <http://dulichtaybac.vn>, <http://dulich.laichau.gov.vn>; Fanpage Sắc màu Tây Bắc - Thành phố Hồ Chí Minh,...

²² Cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn: đạt 5.671 tỷ đồng, chiếm 33,9% tổng dư nợ khối NHTM; cho vay doanh nghiệp nhỏ và vừa: đạt 9.342 tỷ đồng, chiếm 55,9% tổng dư nợ; kết quả cho vay chương trình tín dụng đối với lĩnh vực lâm, thủy sản có 06 khách hàng với doanh số 5,4 tỷ đồng, số tiền lãi đã hỗ trợ là 47 triệu đồng; vay theo chính sách Thông tư 02/2023/TT-NHNN với 32 khách hàng, dư nợ 86,96 tỷ đồng;...

²³ Năm 2023, Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Lai Châu tăng vượt bậc, đứng thứ 35/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tăng 22 bậc so với năm 2022.

mắc hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh²⁴. Tăng cường tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, xây dựng các ấn phẩm, phim tài liệu, video quảng bá tiềm năng thế mạnh của tỉnh. Trong 9 tháng, đã giới thiệu cho 41 nhà đầu tư, doanh nghiệp đến tìm hiểu, khảo sát dự án trên địa bàn tỉnh²⁵.

Trong 9 tháng, cấp đăng ký thành lập mới 104 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 1.155,8 tỷ đồng²⁶, bằng 65% kế hoạch, tăng 09 doanh nghiệp so với cùng kỳ năm trước; nâng tổng số doanh nghiệp trên toàn tỉnh lên 2.082 doanh nghiệp, trong đó có 1.435 doanh nghiệp kê khai thuế, 100 doanh nghiệp đăng ký tạm dừng hoạt động (*chia theo lĩnh vực: Nông lâm nghiệp 7 DN; Công nghiệp, xây dựng 55 DN; Thương mại, dịch vụ 38 DN*); giải thể 27 doanh nghiệp; thành lập 21 hợp tác xã, bằng 70% kế hoạch, giảm 01 hợp tác xã so với cùng kỳ năm trước, giải thể 01 hợp tác xã; lũy kế trên địa bàn tỉnh có 449 hợp tác xã, trong đó có 355 hợp tác xã hoạt động sản xuất kinh doanh, 94 hợp tác xã dừng hoạt động (số lũy kế).

Quyết định chủ trương đầu tư 07 dự án với vốn đăng ký đầu tư 1.159 tỷ đồng²⁷, giảm 08 dự án so với cùng kỳ năm trước; điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư 32 dự án; thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư 05 dự án. Lũy kế đến nay trên địa bàn tỉnh có 298 dự án với tổng vốn đầu tư 142.591 tỷ đồng, trong đó: 198 dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động; 46 dự án đang triển khai thi công, 54 dự án đang hoàn thiện thủ tục pháp lý (chưa triển khai thi công).

1.6. Thực hiện kế hoạch đầu tư công và các Chương trình mục tiêu quốc gia

Công tác triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công và các Chương trình mục tiêu quốc gia được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện quyết liệt, UBND tỉnh đã bám sát các chỉ đạo của Trung ương và tổ chức sơ kết tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2024 qua đó đề xuất các giải pháp chỉ đạo các đơn vị tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công thực hiện trong năm 2024 là 3.270.928 triệu đồng, đã giao chi tiết 2.472.293 triệu đồng, số chưa giao chi tiết 676.878 triệu đồng. Tỷ lệ giải ngân đến 15/9/2024 đạt 38,21% kế hoạch giao chi tiết, thấp hơn 0,34 điểm% so với cùng kỳ năm trước.

Ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2024 đối với từng Chương trình và tăng cường kiểm tra, nắm bắt tình hình thực hiện trên địa bàn các huyện. Ban

²⁴ Tổ chức họp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các dự án: Quản thể khu du lịch nghỉ dưỡng Vườn Địa Đàng Sơn Bình huyện Tam Đường; Dự án trồng và phát triển rừng FOBIC tại các huyện Tân Uyên, Thuận Yên...; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Tổ công tác thực hiện Dự án Hàm đường bộ qua đèo Hoàng Liên kết nối Thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai với huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu;

²⁵ trong đó: lĩnh vực công nghiệp xây dựng: 06 dự án; lĩnh vực du lịch: 05 dự án; lĩnh vực nông nghiệp: 24 dự án; lĩnh vực thương mại - dịch vụ: 06 dự án.

²⁶ Thuộc các lĩnh vực: Xây dựng 17 DN, thương mại và dịch vụ 52 DN, nông lâm nghiệp 18 DN; Công nghiệp chế tạo 09; DN; khai khoáng 8 DN.

²⁷ Phân theo lĩnh vực: nông nghiệp 02 dự án; công nghiệp xây dựng 04 dự án; lĩnh vực thương mại dịch vụ 01 dự án.

hành Chương trình công tác năm 2024 của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Lai Châu. Thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các Chương trình MTQG và ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Công văn số 1058/VPCP-QHĐP ngày 19/02/2024 về việc triển khai Nghị quyết của Quốc hội về các cơ chế đặc thù thực hiện các Chương trình MTQG. UBND tỉnh đã ban hành 05 Công văn chỉ đạo triển khai thực hiện, đến nay có 6/8 nhiệm vụ đã hoàn thành²⁸; 02 nhiệm vụ đang triển khai thực hiện²⁹. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện sơ kết tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ các khó khăn vướng mắc. Đã thực hiện phân bổ chi tiết 968.745 triệu đồng vốn đầu tư công để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia; tổng số vốn đã giải ngân đến thời điểm báo cáo: 487.791 triệu đồng, bằng 50,35% kế hoạch giao chi tiết. Vốn sự nghiệp đã phân bổ 100% kế hoạch vốn đến các đơn vị, đã giải ngân 68.320 triệu đồng bằng 4,9%.

2. Văn hóa - xã hội

a) Công tác giáo dục - đào tạo

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, biên soạn Tài liệu giáo dục địa phương, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên; chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức thành công các kỳ thi chọn học sinh giỏi các cấp đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; tích cực đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng CNTT vào giảng dạy, học tập; sắp xếp lại quy mô trường lớp học, kịp thời mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học; chất lượng giáo dục được nâng lên³⁰, đặc biệt Lai Châu là địa phương thứ 33 trong cả nước và là 1 trong 5 tỉnh trong vùng Trung du và miền núi phía Bắc được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học

²⁸ Gồm: (1) Phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên ngân sách trung ương hằng năm; (2) Ban hành quy định, thủ tục, tiêu chí, mẫu hồ sơ lựa chọn dự án sản xuất; (3) Sử dụng ngân sách nhà nước trong trường hợp giao chủ dự án tự thực hiện việc mua sắm hàng hóa, dịch vụ để thực hiện dự án phát triển sản xuất; (4) Quản lý, sử dụng tài sản hình thành trong dự án hỗ trợ phát triển sản xuất; (5); Ban hành Nghị quyết lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 – 2025; (6) giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, đầu tư vốn hằng năm đối với dự án đầu tư xây dựng có quy mô nhỏ, kỹ thuật không phức tạp.

²⁹ Gồm: Điều chỉnh dự toán ngân sách nhà nước hằng năm; Quyết định ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn Ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội (*Sở Tài chính đang dự thảo xin ý kiến tham gia của các đơn vị*).

³⁰ Tỷ lệ tốt nghiệp THPT năm 2024 đạt 99,61%. Kỳ thi học sinh giỏi THPT quốc gia đạt 13 giải (tăng 08 giải so với cùng kỳ năm trước), gồm 01 giải Nhất (môn Lịch sử), 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 08 giải Khuyến khích. Cuộc thi Khoa học kỹ thuật THPT có 60 dự án đạt giải cấp tỉnh (gồm: 04 dự án giải Nhất, 08 dự án giải Nhì, 16 dự án giải Ba và 32 dự án giải Tư) và 01 giải triề vọng cấp quốc gia. Kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh lớp 8,9,10,11,12 đoạt 602 giải (tăng 144 giải so với năm học 2022-2023), trong đó có 38 giải Nhất, 106 giải Nhì, 188 giải Ba, 270 giải Khuyến khích. Đạt 07 huy chương Hội khỏe Phù Đổng quy mô cấp khu vực trở lên (gồm 05 huy chương cấp khu vực (03 HCV, 01 HCB, 01 HCD) và 02 HCD cấp quốc gia). Tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10; tuyển sinh vào lớp 1, lớp 6,...

mức độ 3. Đã hoàn thành tốt chương trình năm học 2023-2024 theo kế hoạch và tổ chức khai giảng, triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; chỉ đạo tổ chức tuyển sinh đào tạo chuyên môn ở các trình độ từ trung cấp trở lên, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội. Đến nay, đã cử 127 lượt cán bộ, CCVC đi đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ³¹; tổ chức tuyển sinh được 403 chỉ tiêu đào tạo trình độ trung cấp tại Trường Cao đẳng Lai Châu.

b) Công tác y tế

Duy trì thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho Nhân dân; chuẩn bị đầy đủ thuốc, vật tư, thiết bị y tế cho khám chữa bệnh; triển khai danh mục kỹ thuật, tiếp nhận chuyển giao kỹ thuật tại các cơ sở y tế³². Trong 9 tháng đầu năm, đã khám chữa bệnh cho 940.500 lượt bệnh nhân, tăng 114.019 lượt so với cùng kỳ; kiểm soát tốt tình hình dịch bệnh; tổ chức tiêm vắc xin cho các đối tượng, đảm bảo an toàn, hiệu quả³³; tích cực tuyên truyền, thực hiện chính sách BHYT cho người dân theo quy định³⁴.

Thực hiện tốt công tác chăm sóc điều trị thuốc ARV, Methadone, điều trị bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS³⁵; tổ chức kiểm tra việc đảm bảo ATVSTP, kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định³⁶; quan tâm chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, nâng cao chất lượng dân số³⁷. Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm chỉ đạo thực hiện; tổ chức thanh, kiểm tra liên ngành vệ sinh an toàn thực phẩm theo kế hoạch, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

³¹Gồm: Cử đi đào tạo Sau đại học 57 người, Đại học 42 người; Bồi dưỡng ngạch công chức cho 15 người (gồm: CVCC 07 người, CVC 06 người, thanh tra viên chính 01 người, thanh tra viên 01 người); Bồi dưỡng lãnh đạo quản lý đối với 12 người (gồm: 06 cấp sở, 06 cấp phòng); bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp phóng viên 01 người; mở 25/62 lớp đào tạo, bồi dưỡng với 1.776 lượt người.

³²Tỷ lệ danh mục kỹ thuật được triển khai tại tuyến tỉnh đạt 86% (tăng 15,5% so cùng kỳ 2023), tuyển huyện đạt 92,2% (tăng 2,6% so cùng kỳ 2023), tuyển xã đạt 78,25% (tăng 1,4% so cùng kỳ 2023). Cử 27 bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên tiếp nhận các kỹ thuật: Siêu âm Doppler mạch cơ bản, Chăm sóc bệnh nhân Bông, Phẫu thuật nội soi nâng cao trong phụ khoa, Hồi sức cấp cứu, Phẫu thuật nẹp vít cột sống thắt lưng, Phẫu thuật thay khớp háng cơ bản, Điện tâm đồ cơ bản,... tại Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức, Bệnh viện Bông quốc gia Lê Hữu Trác, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Nhi TW, Bệnh viện E, BV Phụ sản TW,...

³³Có 4.463/8.175 trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin, đạt 54,6%, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước; 491 phụ nữ có thai được tiêm UV2(+), đạt 51,3%, giảm 19,3 điểm % so với cùng kỳ năm 2023; 601 trẻ em 18 tháng tuổi được tiêm vắc xin Sởi – Rubella, đạt 71,8%, giảm 2,8 điểm % so với cùng kỳ năm 2023; 477 trẻ em < 1 tuổi được tiêm vắc xin VGB trong 24h đầu sau sinh, đạt 85%.

³⁴Đến nay, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh đạt 92,2%, tăng 7,7 điểm % so với cùng kỳ năm 2023.

³⁵Phát hiện mới 51 trường hợp dương tính với HIV/AIDS; hiện có 1.530 người nhiễm HIV/AIDS còn sống, đang quản lý; 1.190 người nhiễm HIV/AIDS đang điều trị ARV (có 32 người tử vong); 2.023 người nghiện đang được điều trị bằng thuốc Methadone.

³⁶Đã thực hiện kiểm tra 3.832/3.998 cơ sở, trong đó có 3.556/3.832 cơ sở đạt tiêu chuẩn VSATTP, chiếm 92,8%; phát hiện xử lý 276 cơ sở vi phạm với số tiền phạt hành chính trên 67 triệu đồng, tiêu hủy sản phẩm ước tính số tiền trên 46 triệu đồng, nhắc nhở 197 cơ sở.

³⁷Ước 9 tháng đầu năm 2024, dân số trung bình đạt 495.519 người; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đạt 1,27%; có 5.600 phụ nữ đẻ được quản lý thai (đạt 93,2%); 47,1% phụ nữ đẻ được khám thai từ 4 lần trở lên; 78,4% bà mẹ, trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh,...

c) Công tác an sinh - xã hội, lao động, việc làm

Công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện. Ước thực hiện 9 tháng năm 2024, giải quyết việc làm mới cho 8.832 lao động, bằng 99% kế hoạch, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó có 453 lao động đi làm việc ở nước ngoài, vượt 1,9 lần kế hoạch năm, tăng 78,3% so với cùng kỳ năm trước; tổ chức đào tạo nghề cho 3.066 chỉ tiêu, bằng 38,3% kế hoạch, trong đó đào tạo nghề lao động nông thôn đạt 2.663 chỉ tiêu, bằng 35,7% kế hoạch.

Thực hiện đúng, đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội; tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho người có công, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khác theo quy định. Trong dịp Tết Nguyên đán Giáp Thìn đã trao 107.562 suất quà, với kinh phí 37.423 triệu đồng³⁸; thăm hỏi, tặng quà cho người có công và thân nhân người có công nhân dịp 77 năm ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7 với 3.132 suất quà, trị giá 2.105,22 triệu đồng; tặng quà cho đối tượng người có công tỉnh Điện Biên nhân dịp 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, số tiền là 200 triệu đồng; tiếp nhận và cấp phát 429.720 kg gạo cứu đói giáp hạt cho 6.594 hộ/28.648 khẩu; thăm hỏi, hỗ trợ cho hộ gia đình, đồng bào bị thiệt hại do thiên tai, lũ lụt gây ra với kinh phí 69 triệu đồng³⁹; vận động ủng hộ, hỗ trợ cho trẻ em khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn⁴⁰,...

d) Công tác văn hóa, văn nghệ, thể thao; thông tin, truyền thông

Tổ chức tổng kết đánh giá kết quả thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước về bảo tồn, phát triển văn hóa; tuyên truyền, vận động người dân tham gia phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”; quan tâm huy động nguồn lực xây dựng hoàn thiện thiết chế văn hóa ở cơ sở; kịp thời tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao chào mừng các sự kiện chính trị, ngày lễ,

³⁸Trong đó: (1) Đối tượng Người có công với cách mạng: Hỗ trợ tặng quà 2.404 suất, kinh phí 1.600,6 triệu đồng; (2) Đối tượng hộ cận nghèo: Tặng 20 suất quà cho 20 hộ, kinh phí 14 triệu đồng; (3) Đối tượng hộ nghèo: Tổng số quà tặng cho 35.575 hộ, 47.297 khẩu, kinh phí 15.519,2 triệu đồng; (4) Đối tượng bảo trợ xã hội: Từ các nguồn kinh phí xã hội hóa tặng 95 suất, kinh phí 47,5 triệu đồng; (5) Quà tết cho người cao tuổi: Tổng số 3.834 suất quà, kinh phí 1.124,213 triệu đồng; (6) Quà tết cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Trao 17.048 suất quà cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn trị giá 3.255,638 triệu đồng; (7) Quà tết cho người lao động: 5.048 suất quà, tổng số tiền 2.317,810 triệu đồng; (8) Quà cho các đối tượng khác: Tổng số 31.816 suất, kinh phí 13.544,915 triệu đồng.

³⁹Hỗ trợ đột xuất 65 triệu đồng từ nguồn Ngân sách trung ương cho gia đình bị thiệt hại do Con bão số 3 gây ra tại huyện Phong Thổ (gồm: 25 triệu đồng cho hộ gia đình có người chết (01 người) do sạt lở đất, 40 triệu đồng hỗ trợ 01 nhà bị sập đổ); Hỗ trợ 04 triệu đồng cho 02 trẻ chết, bị thương của huyện Tân Uyên bị sạt lở đất tại Hà Giang (02 triệu/01 cháu) từ nguồn Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh.

⁴⁰Quỹ Bảo vệ trẻ em đã nhận ủng hộ 508 triệu đồng; tại Lễ phát động Tháng hành động vì trẻ em tỉnh Lai Châu năm 2024 đã trao 63 suất quà, học bổng cho trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo, có hoàn cảnh khó khăn ở Cơ sở Bảo trợ xã hội tổng hợp tỉnh của 08 huyện, thành phố với tổng kinh phí 50,4 triệu đồng (trị giá 800 nghìn đồng/suất quà); 01 gói hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho 10 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tỉnh Lai Châu trị giá 365 triệu đồng do Công Ty TNHH Doanh Nghiệp Xã Hội Vietnam Children’s Fund tài trợ. Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lai Châu trực tiếp hỗ trợ khám sàng lọc cho 342 trẻ em và phẫu thuật cho 79 trẻ em khuyết tật,...

tết của đất nước, địa phương⁴¹; đặc biệt, chỉ đạo tổ chức thành công “Lễ kỷ niệm 115 năm thành lập tỉnh, 75 năm thành lập Đảng bộ tỉnh, 20 năm chia tách, thành lập tỉnh Lai Châu”; “Tết Độc lập - ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch và dân tộc huyện Than Uyên” quy mô cấp tỉnh⁴²... tạo sân chơi bổ ích, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân, góp phần thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển văn hóa⁴³; phong trào luyện tập thể dục, thể thao phát triển rộng khắp, số lượng người tham gia luyện tập thể dục, thể thao ngày càng tăng⁴⁴.

Công tác thông tin, truyền thông đảm bảo theo đúng định hướng; các cơ quan báo đài đã đưa tin phản ánh đầy đủ, kịp thời công tác chỉ đạo, điều hành của tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, tập trung tuyên truyền các nội dung chào mừng các ngày lễ, kỷ niệm, các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh, địa phương. Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn hạ tầng CNTT, cơ sở dữ liệu dùng chung, đẩy mạnh chuyển đổi số trên các lĩnh vực như giáo dục đào tạo, y tế, quản lý hành chính, lao động, giao thông,... góp phần thúc đẩy xây dựng, phát triển chính phủ điện tử, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

e) Công tác dân tộc, tôn giáo

Triển khai thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường thực hiện công tác phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống theo Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 06/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; triển khai thực hiện xóa bỏ hủ tục, phong tục, tập quán lạc hậu, xây dựng nếp sống văn minh trong Nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 22/12/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh. Triển khai hiệu quả Kế hoạch Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Lai Châu lần thứ IV, năm 2024; tổ chức thành công Đại hội tại các huyện, thành phố, hoàn thiện các điều kiện chuẩn bị cho Đại hội cấp tỉnh. Đẩy mạnh

⁴¹Tổ chức bắn pháo hóa Đêm giao thừa tại 05 điểm chào mừng Tết Nguyên đán Giáp Thìn; Chương trình văn nghệ mừng Đảng, mừng Xuân; 49 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4), 138 năm ngày Quốc tế Lao động (01/5); 70 năm Chiến thắng Điện Biên phủ (07/5); 134 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5),...

⁴²Trong khuôn khổ sự kiện diễn ra từ ngày (30/8/2024 đến hết ngày 02/9/2024) đã tổ chức nhiều hoạt động: Tổ chức giải chạy quốc tế KOMOMO; Giải đua Mô tô địa hình; giải đua thuyền đuôi én; giải đua thuyền Kayak; thi đấu các môn thể thao dân tộc (Tù lủ, Đẩy gậy, Bắn nỏ, Kéo co...); Hội thi ẩm thực truyền thống các dân tộc; Lễ buộc chỉ cổ tay; Thi giã và làm bánh dày; Chương trình bay biểu diễn dù lượn có động cơ; Chương trình Nghệ thuật chào mừng Tết Độc lập và Vòng xoè đoàn kết “Lung linh sắc màu Than Uyên - Lai Châu”; Ngày hội truyền thông “Than Uyên - Hội tụ bản sắc Tây Bắc” năm 2024...

⁴³Toàn tỉnh hiện có 1.053 thiết chế văn hóa (cấp tỉnh 01, cấp huyện 07; cấp xã 97; thôn bản, tổ dân phố 947); có 95.112/10.6517 hộ gia đình, 944/956 bản, khu phố và 1.006/1.020 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký danh hiệu văn hóa. Tổ chức 43 lễ hội truyền thống, 800 chương trình/buổi giao lưu văn hóa văn nghệ, 65 buổi biểu diễn nghệ thuật, 420 buổi chiếu phim, phóng sự ca ngợi Đảng, Bác Hồ, quê hương, đất nước...

⁴⁴Tổ chức 14 giải thi đấu thể thao cấp tỉnh, 600 giải/buổi thi đấu giao lưu thể thao; tham gia 20 giải thi đấu thể thao cấp khu vực và toàn quốc gia đạt 48 huy chương các loại (13 HCV, 09 HCB, 26 HCĐ); tổ chức đào tạo 115 VĐV thể thao thành tích cao ở các môn Đẩy gậy, Điền kinh, Taekwondo, Vật, Karate, Boxing. Toàn tỉnh hiện có 416 CLB thể dục thể thao, 19.058 gia đình thể thao, 147.235 người luyện tập TDTT thường xuyên (tăng lần lượt 2,2%, 3,8%, 2,9% so với cùng kỳ).

tuyên truyền các chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan trực tiếp đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh⁴⁵.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; tổ chức 02 đợt tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tín ngưỡng tôn giáo tại 04 điểm nhóm thuộc các huyện Tân Uyên, Sìn Hồ, Tam Đường; tổ chức 05 đợt thăm hỏi, tặng quà chức sắc, chức việc của các tổ chức tôn giáo đang hoạt động tôn giáo trên địa bàn tỉnh nhân dịp lễ, tết. Các tín đồ tôn giáo hoạt động tuân thủ pháp luật.

3. Tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ

- Công tác tài nguyên và môi trường: Công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường được tăng cường⁴⁶. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cho 8/8 huyện, thành phố; điều chỉnh, bổ sung về quy mô, địa điểm và số lượng công trình, dự án trong quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 của 03 huyện⁴⁷; tiếp tục đôn đốc hoàn chỉnh hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện. Ban hành Kế hoạch 1731/KH-UBND ngày 10/5/2024 về triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 đồng thời quyết liệt chỉ đạo chuẩn bị các văn bản quy định, hướng dẫn và các điều kiện để thực hiện khi Luật có hiệu lực. Thực hiện giải quyết thủ tục về đất đai theo quy định của pháp luật⁴⁸. Công tác quản lý đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo công khai, minh bạch, tuân thủ pháp luật, góp phần tăng thu ngân sách và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh⁴⁹; chú trọng công tác thăm dò khai thác khoáng sản đối với các địa bàn có tiềm năng trữ lượng⁵⁰. Công tác

⁴⁵ Tổ chức 01 hội nghị cung cấp thông tin thuộc Đề án "Hỗ trợ hoạt động bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2018 - 2025" năm 2024 cho 40 đại biểu người dân tộc thiểu số huyện Phong Thổ; 14 hội nghị tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy năm 2024 cho 560 đại biểu người dân tộc thiểu số 03 huyện Sìn Hồ, Phong Thổ, Mường Tè; tổ chức 56 lớp tập huấn với 3.450 học viên tại thôn bản về kiến thức, kỹ năng truyền thông, vận động, tư vấn, pháp luật liên quan đến hôn nhân và gia đình.

⁴⁶ Ban hành Công văn số 184/UBND-KTN ngày 16/01/2024 về tăng cường công tác quản lý đất đai, bảo vệ rừng, khoáng sản, môi trường trên địa bàn tỉnh.

⁴⁷ Huyện Tân Uyên, Than Uyên, Nậm Nhùn.

⁴⁸ Thực hiện giao đất cho 24 tổ chức (26 dự án) với diện tích 174,49 ha; cho thuê đất 27 tổ chức với diện tích 130,82 ha để thực hiện 32 dự án đầu tư trên địa bàn; thu hồi đất của 62 tổ chức với diện tích 372,47 ha; chấp thuận cho 09 Nhà đầu tư được nhận chuyển nhượng, góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện 08 dự án trên địa bàn tỉnh, ... Cấp mới, cấp đổi, cấp lại 1.785 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.

⁴⁹ Công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường đối với 06 điểm mỏ; xác nhận khu vực, khối lượng khai thác, thu hồi, điều chỉnh thời gian và phê duyệt tiền cấp quyền khối lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trong diện tích dự án xây dựng công trình 09 thủy điện; Phê duyệt Kế hoạch đấu giá, giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước, tiêu chí về vốn chủ sở hữu của tổ chức tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản tại mỏ đá Nậm Nhùn và mỏ đá Nà É; phê duyệt trữ lượng khoáng sản cho 04 điểm mỏ: mỏ đất Bó Lun, mỏ đá Dốc Voi, mỏ Sìn Choang và mỏ đồng Lao Chải. Thành lập Hội đồng kỹ thuật thăm định 08 Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản và Hội đồng thăm định 06 Đề án thăm dò khoáng sản.

⁵⁰ Thành lập Hội đồng kỹ thuật 06 Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đối với: mỏ đất Bó Lun, mỏ đá Sìn Choang, mỏ đá Dốc Voi; mỏ đá Tú Nại; mỏ cát suối Là Si; mỏ đá Sám Láng và 03 Hội đồng thăm định Đề án thăm dò khoáng sản đối với: mỏ cát sông Đà, mỏ cát Nà Tăm và mỏ cát Nà Luông.

thanh tra, kiểm tra về tài nguyên môi trường được tăng cường, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật⁵¹.

- Khoa học - công nghệ: Đẩy mạnh phát triển khoa học công nghệ phục vụ hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức 03 hội đồng tư vấn tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN; 04 hội đồng đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện đề tài/dự án cấp tỉnh⁵²; tổ chức 04 Hội thảo cấp tỉnh⁵³. Công tác sở hữu trí tuệ được quan tâm thực hiện; cho phép UBND các huyện Sơn Hòa, Mường Tè sử dụng tên địa danh và bản đồ huyện để đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận⁵⁴; Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ cho 05 sản phẩm⁵⁵; công nhận 27 sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng trên địa bàn tỉnh đợt 2 năm 2023⁵⁶. Thực hiện hỗ trợ 05 doanh nghiệp, hợp tác xã theo Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND với tổng kinh phí 560 triệu đồng. Duy trì thực hiện các nhiệm vụ về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo quy định.

4. Công tác xây dựng chính quyền; thanh tra, tư pháp

Công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, biên chế được thực hiện nghiêm túc, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn tổ chức bộ máy, bảo đảm phù hợp với quy định; trong 9 tháng năm 2024 đã thực hiện sắp xếp giảm 02 phòng, đơn vị⁵⁷, ban hành, sửa đổi quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của 10 cơ quan, đơn vị, hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ cho 03 cơ quan chuyên môn cấp huyện; giao biên chế năm 2024 phù hợp với lộ trình cắt giảm biên chế của tỉnh⁵⁸; công tác tuyển dụng công chức, viên chức được thực hiện đúng quy định, đảm bảo kế hoạch⁵⁹. Phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 100% các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Đề án phân cấp đối với UBND cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh đảm bảo đúng tinh thần của Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Xây dựng phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên

⁵¹ Ban hành 22 Quyết định xử phạt hành chính đối với 22 tổ chức với 43 hành vi (trong đó: đất đai 17 hành vi, Khoáng sản 09 hành vi; Môi trường 12 hành vi; Tài nguyên nước 05 hành vi); với tổng số tiền 2,762 tỷ đồng.

⁵² Kết quả 03 đề tài/dự án được công nhận: 02 nhiệm vụ tại Quyết định số 753/QĐ-UBND ngày 28/5/2024 của UBND tỉnh: Bảo tồn, phát triển và xây dựng thương hiệu cây Lan kim tuyến trên dãy Hoàng Liên Sơn tại tỉnh Lai Châu; Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp bảo tồn, phát triển nghề thủ công truyền thống trên địa bàn tỉnh Lai Châu; 01 nhiệm vụ tại Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 05/6/2024 của UBND tỉnh: Giải pháp xúc tiến thương mại, nâng cao giá trị sản phẩm Đào, Mận, Lê phục vụ du lịch trên địa bàn huyện Tam Đường.

⁵³ 03 Hội thảo khoa học về “Thực trạng và giải pháp phòng chống tà đạo, đạo lạ trên địa bàn tỉnh Lai Châu” và “Giải pháp duy trì và nâng cao giá trị các sản phẩm OCOP của tỉnh Lai Châu” và 01 Hội thảo xin ý kiến về Logo và Quy chế quản lý và sử dụng nhãn hiệu chứng nhận “Hạt Giỏi Mường Tè”.

⁵⁴ Gồm: “Thảo dược tám người Dao Sơn Hòa”, “Hà thủ ô đỏ Sơn Hòa”, “Hạt Giỏi Mường Tè”.

⁵⁵ Sâm Lai Châu; Đào Tam Đường; Mận Tam Đường; Lê Tam Đường; Chuối Phong Thổ.

⁵⁶ Tại Quyết định số 113/QĐ-UBND, ngày 30/01/2024 của UBND tỉnh.

⁵⁷ Sắp xếp lại các phòng chuyên môn thuộc Sở Nội vụ, đổi tên Trường Cao đẳng Cộng đồng Lai Châu, Tổ chức lại Chi Cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Sở Y tế, giải thể Phòng Y tế huyện Mường Tè; thành lập Trường Phổ thông DTBT Tiểu học và THCS Nậm Ban trên cơ sở sáp nhập Trường Phổ thông DTBT Tiểu học Nậm Ban và Trường Phổ thông DTBT THSC Nậm Ban.

⁵⁸ Giảm 514 biên chế so với năm 2023; trong đó công chức 31, viên chức 483.

⁵⁹ Tiếp nhận vào làm công chức với 36 chỉ tiêu; tuyển dụng 23 công chức, 52 viên chức.

địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công vụ tại các cơ quan, đơn vị và địa phương; thực hiện Kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2024 đảm bảo nghiêm túc, chính xác, khách quan⁶⁰.

Công tác cải cách hành chính được quan tâm, triển khai thực hiện hiệu quả; chỉ đạo rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính đảm bảo tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp theo Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ⁶¹. Tổ chức Hội nghị phân tích các Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS của tỉnh Lai Châu năm 2023⁶², đồng thời công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố. Trung tâm hành chính công tiếp nhận trong kỳ 46.888 hồ sơ, trong đó tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến là 33.716 hồ sơ, đạt 71,9%; đã giải quyết và trả kết quả 44.583 hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân, hồ sơ trả trước và đúng hạn đạt 99,8%. Triển khai quyết liệt, hiệu quả Đề án 06 về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, cơ bản các nhiệm vụ được duy trì, bảo đảm đúng tiến độ.

Các cấp, các ngành tiếp tục triển khai các cuộc thanh tra đảm bảo theo kế hoạch đã được phê duyệt. Trong 9 tháng đã triển khai 130 cuộc thanh tra, kiểm tra; ban hành kết luận 66 cuộc. Qua thanh tra, phát hiện sai phạm về kinh tế số tiền 3.903,91 triệu đồng, trong đó kiến nghị thu nộp ngân sách nhà nước 3.447,91 triệu đồng; ban hành xử phạt vi phạm hành 102 trường hợp với số tiền 2.994,15 triệu đồng. Tổ chức tiếp 775 lượt công dân với 840 người, bằng 775 vụ việc, tăng 243 lượt so với cùng kỳ năm trước. Tiếp nhận 710 đơn kiến nghị phản ánh, khiếu nại, tố cáo, giảm 133 đơn so với cùng kỳ năm trước số đơn đã giải quyết, đã giải quyết 396/498 đơn thuộc thẩm quyền. Thực hiện đồng bộ các giải pháp về phòng, chống tham nhũng.

Công tác xây dựng, kiểm tra và thi hành pháp luật được thực hiện thường xuyên, đảm bảo đúng quy định, chất lượng và hiệu quả; công bố và triển khai thực hiện kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu trong kỳ hệ thống hóa năm 2019-2023, trong đó tập trung thực hiện các quy trình bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định⁶³. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được tăng cường,

⁶⁰ Đã kiện toàn Tổ công tác kiểm tra công vụ, xây dựng kế hoạch kiểm tra công vụ năm 2024 tại 04 cơ quan, địa phương; hoàn thành thực hiện kiểm tra công vụ tại 04/04 cơ quan, địa phương.

⁶¹ Công văn số 2052/UBND-KSTT ngày 30/5/2024; ban hành Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh về Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu; ban hành 56 Quyết định công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh với 425 Danh mục thủ tục hành chính.

⁶² Một số chỉ số đánh giá công tác cải cách hành chính của tỉnh năm 2023 có những bước đột phá về thứ hạng như: Chỉ số PAPI xếp thứ 18/63 tỉnh, thành phố, tăng 09 bậc so với năm 2022; Chỉ số thành phần cải cách thủ tục hành chính trong chỉ số SIPAS xếp thứ 7/63, tăng 27 bậc so với năm 2022...

⁶³ Quyết định số 171/QĐ-UBND ngày 27/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND tỉnh Lai Châu trong kỳ hệ thống hóa năm 2019-2023.

triển khai bằng nhiều hình thức; đã tổ chức 04 Hội nghị với hơn 8,5 nghìn lượt người tham dự, 01 hội thi với hơn 33,9 triệu lượt người tham dự gần 4.000 cuộc tuyên truyền, phổ biến cho trên 356,2 nghìn lượt người tham gia. Tiếp nhận và giải quyết 354 vụ việc trợ giúp pháp lý.

5. Quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, nắm chắc tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh, xử lý tốt các tình huống xảy ra, không để bị động, bất ngờ. Hoàn thành lễ giao nhận quân năm 2024 đạt 100% chỉ tiêu với 860 tân binh. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ tại các huyện Sìn Hồ, Mường Tè đảm bảo đúng kế hoạch, đạt kết quả cao. Lực lượng công an đã thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh và đẩy mạnh công tác tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn; trật tự an toàn xã hội cơ bản được đảm bảo. Toàn tỉnh xảy ra 113 vụ tội phạm về trật tự xã hội, giảm 32 vụ so với cùng kỳ năm trước, đã điều tra làm rõ 111/113 vụ, bắt 243 đối tượng; phát hiện, bắt 647 vụ, 781 đối tượng tội phạm về ma túy, tăng 25 vụ; phát hiện và xử lý 148 vụ vi phạm các quy định về quản lý kinh tế, tăng 10 vụ; phát hiện, xử lý 50 vụ vi phạm quy định về môi trường, giảm 149 vụ; xảy ra 52 vụ tai nạn giao thông, làm 16 người chết, 51 người bị thương, tăng 16 vụ, giảm 3 người chết, tăng 13 người bị thương.

Duy trì và phát triển có chiều sâu các mối quan hệ quốc tế đã thiết lập. Quan hệ đối ngoại với tỉnh Vân Nam - Trung Quốc tiếp tục được duy trì theo hướng mật thiết và chủ động, tích cực, các lĩnh vực hợp tác được mở rộng⁶⁴, UBND tỉnh Lai Châu đã ký Thỏa thuận hợp tác hữu nghị với Chính quyền Nhân dân châu Hồng Hà, đây là thỏa thuận đầu tiên được ký kết giữa Chính quyền hai Bên; tiếp tục củng cố mối quan hệ với các tỉnh Bắc Lào⁶⁵; chủ động phát triển mở rộng quan hệ đối ngoại hợp tác với các đối tác Hàn Quốc, Ấn Độ, Canada, Bungari, Singapore⁶⁶. Tiếp tục hỗ trợ cho các tổ chức phi chính phủ đang triển khai, thực hiện dự án viện trợ cho tỉnh. Thực hiện tốt công tác quản lý biên giới,

⁶⁴ Hai bên phối hợp tổ chức thành công Hội nghị thường niên giữa các Bí thư Tỉnh ủy năm 2024; Phiên họp lần 10 Nhóm công tác liên hợp giữa các tỉnh Lai Châu, Hà Giang, Lào Cai, Điện Biên (Việt Nam) và tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), tổ chức tại tỉnh Vân Nam; Tham gia Đoàn của Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thăm chính thức Trung Quốc.

⁶⁵ Tổ chức Đoàn đại biểu do đồng chí Bí thư Tỉnh ủy làm Trưởng đoàn thăm hữu nghị các tỉnh: Phong Sa Lý, U Đôm Xay, Luông Pha Bang, Bò Kẹo. Đón tiếp, làm việc với Đoàn công tác của Đại sứ quán Lào tại Việt Nam; Đoàn đại biểu do Bí thư Tỉnh ủy, Tỉnh trưởng các tỉnh Phong Sa Lý, U Đôm Xay làm Trưởng đoàn thăm hữu nghị tỉnh Lai Châu.

⁶⁶ Công thư của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy gửi Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam; Công thư của đồng chí Chủ tịch UBND tỉnh gửi Huyện trưởng huyện Geumsan, tỉnh Chungcheongnam (Hàn Quốc). Đón, tiếp Đại sứ Ấn Độ tại Việt Nam chào xã giao đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, dự lễ khánh thành công trình “cầu bê tông cốt thép Bản Đờ xã Khổng Lào huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu”; đón tiếp, làm việc với Đoàn công tác Đại sứ quán Canada tại Việt Nam, tổ chức Care quốc tế, Hiệp hội ẩm thực Nhật - Việt; tổ chức lễ ký Bản ghi nhớ về việc thiết lập quan hệ hợp tác hữu nghị giữa UBND thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu (Việt Nam) với Hội đồng thành phố Kazanlak, nước Cộng hòa Bungari ngày 08/01/2024 tại Hà Nội; phối hợp với Đại sứ quán Ấn Độ tại Việt Nam triển khai Chương trình học bổng ICCR (Hội đồng Giao lưu Văn hóa Ấn Độ) của Chính phủ Ấn Độ bậc Đại học/sau Đại học/Tiến sĩ tại Ấn Độ; chương trình chào mừng Ngày Quốc tế Yoga lần thứ X tại Lai Châu; tổ chức Đoàn đại biểu tỉnh Lai Châu do đ/c Nguyễn Sỹ Cảnh - Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm trưởng đoàn thăm và làm việc tại Singapore,...

kip thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Các cấp, các ngành, các địa phương, đơn vị đã nỗ lực khắc phục khó khăn, bám sát các chỉ đạo điều hành của Trung ương và tình hình thực tế của Tỉnh để thực hiện nhiệm vụ được giao. Nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng khá so với cùng kỳ, cụ thể: Giá trị sản xuất công nghiệp; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ; doanh thu du lịch; doanh thu vận tải; thu ngân sách trên địa bàn. Sản xuất nông nghiệp được duy trì và cơ bản đảm bảo mùa vụ, đa số các chỉ tiêu về sản lượng nông nghiệp tăng so với cùng kỳ năm trước; cơ cấu cây trồng chuyển dịch theo hướng tích cực, mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn; diện tích trồng mới chè đã vượt kế hoạch năm, trồng mới rừng được tập trung đẩy nhanh tiến độ.

Văn hóa xã hội tiếp tục phát triển, tổ chức thành công các sự kiện lớn của tỉnh; tổng lượt khách du lịch tăng cao so với cùng kỳ; công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng chống dịch bệnh được quan tâm thực hiện; công tác dạy và học được triển khai đúng kế hoạch, chất lượng giáo dục tiếp tục được nâng lên, Tỉnh đã được công nhận chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học mức độ 3; công tác xuất khẩu lao động được tích cực triển khai, số lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tăng cao so với chỉ tiêu kế hoạch, góp phần tạo việc làm, ổn định cuộc sống, giúp người lao động thoát nghèo.

Cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục có chuyển biến tích cực, quan tâm thu hút đầu tư và đồng hành tháo gỡ khó khăn cùng doanh nghiệp; số doanh nghiệp thành lập mới tăng so với cùng kỳ năm trước. Hoàn thành phê duyệt danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch, bản mô tả công việc và khung năng lực vị trí việc làm của 100% các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh; tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước trên các lĩnh vực đảm bảo đúng quy định pháp luật, tạo sự chủ động, linh hoạt cho các cơ quan, đơn vị và địa phương.

Quốc phòng, an ninh được đảm bảo, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Công tác phòng ngừa, đấu tranh, trấn áp các tội phạm được thực hiện quyết liệt, hiệu quả. Quan hệ đối ngoại tiếp tục được mở rộng và đi vào chiều sâu.

2. Hạn chế

- Một số chỉ tiêu kế hoạch đạt thấp, giảm so với cùng kỳ năm trước như: Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu; tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ 8 loại vắc xin; đào tạo nghề nông thôn.

- Thực hiện kế hoạch liên kết chuỗi giá trị trong Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm, giải ngân vốn sự nghiệp đạt thấp. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công giảm với cùng kỳ năm trước và chưa đạt mức trung bình cả nước; cháy rừng còn xảy ra ở một số địa phương.

- Công tác phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư có mặt còn hạn chế, số doanh nghiệp, hợp tác xã tạm dừng hoạt động còn cao, số dự án và số vốn thu hút đầu tư mới giảm so với cùng kỳ năm trước. Việc chấp hành quy định về lĩnh vực đầu tư, tài nguyên môi trường của một số tổ chức còn hạn chế, qua kiểm tra phát hiện vi phạm phải xử lý.

3. Nguyên nhân hạn chế

Thời tiết nắng nóng khô hạn kéo dài trong những tháng đầu năm, đã ảnh hưởng lớn đến sản xuất, đời sống của Nhân dân và công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; mưa lớn kéo dài từ cuối quý II và quý III ảnh hưởng lớn đến sản xuất nông nghiệp, đầu tư xây dựng; chính sách biên mậu, chất lượng sản phẩm hàng hóa,... Nguồn cung vắc xin tiêm chủng cho trẻ dưới 01 tuổi từ Trung ương còn hạn chế. Công tác tuyển sinh đào tạo nghề khó khăn, do đa số lao động đã được đào tạo một lần; một số lao động đi làm ngoài tỉnh hoặc không có nhu cầu đào tạo.

Quy mô doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn nhỏ, các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, thách thức trong việc mở rộng thị trường, ngành nghề, hoạt động sản xuất kinh doanh; thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao. Quy định về trình tự thủ tục ở một số ngành, lĩnh vực còn bất cập, chồng chéo; năng lực quản trị của một số nhà đầu tư, doanh nghiệp còn yếu, thiếu chuyên nghiệp,...

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của chính quyền địa phương và một số đơn vị chưa thực sự quyết liệt, hiệu quả nhất là trong công tác giải ngân vốn đầu tư công. Sự phối hợp giữa các cấp, các ngành, địa phương có việc trách nhiệm chưa cao; trình độ, năng lực, trách nhiệm công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa ngang tầm nhiệm vụ; còn hiện tượng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Phần thứ II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Dự báo việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong 3 tháng cuối năm sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức như quy mô, năng lực hoạt động, sức cạnh tranh của doanh nghiệp trên địa bàn vẫn còn thấp, chưa có nhiều cải thiện; hoạt động sản xuất, kinh doanh một số ngành, lĩnh vực vẫn còn khó khăn; thời tiết, khí hậu tiếp tục diễn biến khó lường;... Để đạt mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 theo kế hoạch giao, các cấp, các ngành tiếp tục theo dõi, bám sát diễn biến, tình hình, phân tích, dự báo, kịp thời đề xuất các giải pháp phù hợp, nỗ lực tối đa, phấn đấu với quyết tâm cao nhất, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vượt qua thách thức, tận dụng mọi cơ hội để phát triển; quyết liệt hơn nữa trong công tác chỉ đạo, điều hành. Bám sát các chỉ đạo của Trung ương, của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để quyết liệt thực hiện các Nghị quyết, đề án, chương trình trọng điểm; các nhiệm vụ, giải

pháp đã đề ra trong các nghị quyết, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, trong đó tập trung vào những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Tập trung rà soát các chỉ tiêu đạt thấp trong 9 tháng, dự kiến khó đạt và còn đạt thấp so với kế hoạch, đồng thời tiếp tục phấn đấu thực hiện những chỉ tiêu có khả năng đạt cao, vượt kế hoạch; có giải pháp cụ thể để tập trung chỉ đạo, điều hành phấn đấu hoàn thành cao nhất chỉ tiêu kế hoạch năm 2024. Chuẩn bị tốt việc xây dựng các nội dung trình Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch vốn đầu tư và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030; các nội dung phục vụ xây dựng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Đẩy mạnh phát triển kinh tế, tập trung hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn thúc đẩy tăng trưởng

Triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để khẩn trương khắc phục hậu quả bão số 3, nhanh chóng ổn định tình hình Nhân dân, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, tích cực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kiểm soát tốt lạm phát.

Chỉ đạo sản xuất nông nghiệp đảm bảo theo khung thời vụ; tập trung chăm sóc tốt diện tích cây trồng cho thu hoạch trong 3 tháng cuối năm; tăng vụ ngô đông ở các vùng có điều kiện. Tăng cường công tác phòng, chống đói, rét cho vật nuôi; tổ chức tiêm vắc xin phòng bệnh vụ Thu đông và tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường đợt 2 năm 2024. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ trồng rừng đảm bảo tối đa diện tích có thể thực hiện theo kế hoạch năm 2024; chủ động triển khai sớm công tác trồng rừng năm 2025; thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng trước và trong mùa khô năm 2024-2025. Tập trung ứng phó, khắc phục hậu quả lũ quét, sạt lở đất do ảnh hưởng của hoàn lưu cơn bão số 3 trên địa bàn tỉnh⁶⁷. Đẩy nhanh việc hoàn thiện tiêu chí nông thôn mới đối với 5 xã xác định hoàn thành trong năm 2024.

Tăng cường công tác quản lý trong đầu tư, xây dựng các công trình thủy điện⁶⁸; tiếp tục tháo gỡ khó khăn vướng mắc các dự án điện để đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án, sớm triển khai thi công, đưa công trình vào khai thác, vận hành, nhất là các dự án thủy điện dự kiến hoàn thành trong năm 2024, đảm bảo hoàn thành phát điện đúng theo dự kiến.

Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện về kích cầu tiêu dùng, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh và phát triển thị trường trong nước theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3635/UBND-KTN ngày 12/9/2024; đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa thiết yếu phục vụ nhu cầu sản

⁶⁷ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3589/UBND-KTN ngày 11/9/2024.

⁶⁸ Theo chỉ đạo của chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3198/UBND-KTN ngày 13/8/2024.

xuất và tiêu dùng của Nhân dân trong những tháng cuối năm và Tết Nguyên đán năm 2025. Triển khai các giải pháp tăng cường xuất khẩu hàng hóa⁶⁹; đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa có thế mạnh của địa phương sang thị trường Trung Quốc và thị trường truyền thống; thực hiện hiệu quả các biên bản hợp tác đã ký với cơ quan phía Trung Quốc.

3. Triển khai tích cực, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chống thất thu ngân sách, giảm nợ đọng thuế trên địa bàn tỉnh, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách năm 2024⁷⁰. Tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, đúng chế độ quy định; thực hiện nghiêm quy định về tiết kiệm, cắt giảm 5% chi thường xuyên năm 2024 của các đơn vị dự toán khối tỉnh tại Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 06/9/2024.

4. Triển khai quyết liệt và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công những tháng cuối năm 2024⁷¹; tăng cường công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; tập trung thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024 - 2025 đối với huyện Phong Thổ, Nậm Nhùn⁷². Triển khai thực hiện phương án phân bổ, điều chỉnh nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia sau khi được phê duyệt.

5. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp; tăng cường quảng bá, xúc tiến, thu hút đầu tư vào địa bàn. Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức Hội nghị đối thoại doanh nghiệp và gặp mặt Doanh nhân năm 2024, Hội nghị xúc tiến đầu tư tỉnh Lai Châu năm 2024⁷³. Triển khai Bộ Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Lai Châu năm 2024.

6. Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp về phát triển lĩnh vực văn hóa - xã hội, đảm bảo an sinh xã hội. Triển khai toàn diện, chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018 đối với năm học đầu tiên thực hiện ở tất cả các cấp học, bậc học, đặc biệt là đối với lớp 5, 9, 12; hướng dẫn thực hiện dạy và học 5 buổi/tuần. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện, sẵn sàng cho việc tiêm vắc xin cho trẻ khi Trung ương cấp, đảm bảo an toàn, hiệu quả. Đẩy nhanh tiến độ đào tạo nghề trên địa bàn, đảm bảo đạt chỉ tiêu theo kế hoạch năm 2024. Tiếp tục thực hiện tốt công tác dân số theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3327/UBND-VX ngày 20/8/2024. Tổ chức Tuần Du lịch – Văn hóa tỉnh Lai Châu năm 2024, Tuần Văn hóa – Du lịch Lai Châu tại thành phố Đà Nẵng đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện của

⁶⁹ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3411/UBND-KTN ngày 26/8/2024.

⁷⁰ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3396/UBND-KTN ngày 26/8/2024.

⁷¹ Theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3376/UBND-TH ngày 23/8/2024.

⁷² Theo các Quyết định số: 1246/QĐ-UBND ngày 30/8/2024, 1247/QĐ-UBND ngày 30/8/2024 của UBND tỉnh.

⁷³ Theo các Kế hoạch số 3640/KH-UBND và số 3641/KH-UBND ngày 12/9/2024 của UBND tỉnh.

tỉnh. Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh lần thứ IV, năm 2024 đảm bảo đúng kế hoạch.

7. Tăng cường công tác quản lý đất đai; khai thác, sử dụng hiệu quả tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường. Hoàn chỉnh hồ sơ lập điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện; xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, xây dựng kế hoạch, tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản.

8. Tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tổ chức tuyển dụng công chức sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ được ban hành; tổ chức thi nâng ngạch công chức. Tiếp tục cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính, tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, nhất là thủ tục liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Tăng cường triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06 theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 3235/UBND-KSTT ngày 15/8/2024. Tiếp tục thực hiện phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025. Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác thanh tra.

9. Đảm bảo quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự tại thành phố Lai Châu. Duy trì và phát triển các mối quan hệ đối ngoại; theo dõi sát tình hình biên giới, đường biên, cột mốc, kịp thời giải quyết các vấn đề có liên quan đến biên giới, lãnh thổ quốc gia trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ; } (Báo cáo)
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư; }
- TT. Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, C;
- Báo Lai Châu, Đài PT-TH tỉnh, phân xã TTXVN tại Lai Châu, Công báo tỉnh, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Th7.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Lương